





- □Được sử dụng để stop (ngắt, dừng) thực thi lệnh trong vòng lặp
 - □Hoặc trong mệnh đề switch tại điều kiện đã được chỉ định.
 - Dối với vòng lặp bên trong vòng lặp khác, thì nó chỉ stop vòng lặp bên trong có chứa câu lệnh break.

Ví dụ: break;

```
for (int i = 1; i <= 10; i++) {
    if (i == 5) {
        break;
    }
    System.out.println(i);</pre>
```

```
i = 1 1

i = 2 2

i = 3 3

i = 4 4
```

// In i, cho đến khi i = 5 sẽ thoát khỏi vòng lặp

Ví dụ: break;

Java

```
for (int i = 1; i <= 3; i++) {
  for (int j = 1; j <= 3; j++) {
    if (i == 2 & & j == 2)
       break;
    System.out.println(i + " "
```

In i, cho đến khi i = 2 và j = 2 sẽ thoát khỏi vòng lặp trong chứa nó Tức là vòng lặp biến chạy j

```
i = 1
j = 1
j = 2
j = 3
i = 2
j = 3
i = 2
j = 1
3 = 2
3 = 2
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
3 = 3
```

i = 3

= 3







- Duợc sử dụng để tiếp tục vòng lặp tại điều kiện đã được xác định,
- □Với điều kiện đó khối lệnh phía sau từ khóa continue sẽ không được thực thi.
- Dối với vòng lặp bên trong một vòng lặp khác, continue chỉ có tác dụng với vòng lặp bên trong đó.

```
Ví dụ: continue;
 for (int i = 1; i \le 10; i++) {
        if (i == 5) {
           continue;
         System.out.println(i);
        // Khi i == 5 thì không in i ra màn hình
```



thuydung

ProIT4All

Fan page: http://facebook.com/Proit4All



THANK YOU

http://youtube.com/@AnhNguyenNgoc

